

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đề cương và dự toán kinh phí lập quy hoạch sử dụng đất  
thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Triệu Sơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 Quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Số 04/2006/TT-BTNMT ngày 22/05/2006 về hướng dẫn phương pháp tính đơn giá dự toán, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Số 09/2015/TT-BTNMT ngày 23/3/2015 quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Công văn số 10643/UBND-NN ngày 06/8/2020 của UBND tỉnh về việc lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu cấp huyện;*

*Xét đề nghị của Trưởng Ban QLDA tại tờ trình số 3778/TTr-QLDA ngày 17/9/2020 về việc đề nghị phê duyệt đề cương và dự toán dự toán kinh phí lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương và dự toán dự toán kinh phí lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên dự án:** Lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Chủ đầu tư:** UBND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

**3. Phạm vi của dự án:**

Tất các các loại đất hiện có trong ranh giới hành chính hiện có của huyện.  
Nghiên cứu diện tích quy hoạch cho phù hợp với quy hoạch chung

#### **4. Mục tiêu của dự án:**

Lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa nhằm xác định phương án sử dụng đất phù hợp để khai thác có hiệu quả các loại đất có trên địa bàn huyện cho phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới, đảm bảo hài hòa giữa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường; nắm chắc quỹ đất, làm cơ sở cho việc quản lý, giao đất, cho thuê đất và sử dụng đất đồng bộ có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất.

#### **5. Nhiệm vụ của dự án:**

Nghiên cứu các phương án bố trí, sử dụng đất đai phù hợp với định hướng phát triển của cả tỉnh và địa phương nhằm đảm bảo quỹ đất để phát triển và bảo vệ môi trường; thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước.

Thiết lập các hồ sơ quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Triệu Sơn làm cơ sở cho việc tổ chức quản lý và sử dụng đất đai theo luật định.

#### **6. Nội dung dự án:**

##### **6.1. Khảo sát lập dự án.**

6.1.1. Điều tra khảo sát, thu thập thông tin, giữ liệu cần thiết phục vụ việc lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Triệu Sơn.

6.1.2. Xây dựng dự án.

6.1.3. Lập dự toán kinh phí.

6.1.4. Hội thảo.

6.1.5. Thẩm định và xét duyệt dự án.

##### **6.2. Thực hiện dự án.**

##### **Bước 1: Điều tra, thu thập thông tin, tài liệu**

1. Thu thập các thông tin, tài liệu:
2. Điều tra, khảo sát thực địa:
3. Tổng hợp, xử lý các thông tin, tài liệu.
4. Lập báo cáo kết quả điều tra, thu thập các thông tin, tài liệu.
5. Hội thảo thống nhất kết quả điều tra, thông tin, tài liệu thu thập.
6. Đánh giá, nghiệm thu.

**Bước 2: Phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và môi trường tác động đến việc sử dụng đất**

1. Phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên, các nguồn tài nguyên và môi trường.
2. Phân tích, đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội:
3. Phân tích, đánh giá về biến đổi khí hậu tác động đến việc sử dụng đất:
4. Lập bản đồ chuyên đề (nếu có).
5. Xây dựng các báo cáo chuyên đề.
6. Hội thảo và chỉnh sửa báo cáo, bản đồ chuyên đề sau hội thảo.
7. Đánh giá, nghiệm thu.

**Bước 3: Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất; kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất kỳ trước và tiềm năng đất đai**

1. Phân tích, đánh giá tình hình thực hiện một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai liên quan đến việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
2. Phân tích, đánh giá hiện trạng và biến động sử dụng đất:
3. Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất kỳ trước.
4. Phân tích, đánh giá tiềm năng đất đai:
5. Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ quy hoạch sử dụng đất.
6. Xây dựng các báo cáo chuyên đề.
7. Hội thảo và chỉnh sửa báo cáo chuyên đề, bản đồ sau hội thảo.
8. Đánh giá, nghiệm thu.

**Bước 4: Xây dựng phương án quy hoạch sử dụng đất**

1. Xác định định hướng sử dụng đất;
2. Xây dựng phương án quy hoạch sử dụng đất;
3. Đánh giá tác động của phương án quy hoạch sử dụng đất đến kinh tế, xã hội và môi trường;
4. Xác định các giải pháp thực hiện quy hoạch sử dụng đất;
5. Xây dựng hệ thống bảng, biểu số liệu phân tích, sơ đồ, biểu đồ;
6. Lập bản đồ quy hoạch sử dụng đất;
7. Lập bản đồ chuyên đề (nếu có);
8. Xây dựng các báo cáo chuyên đề;
9. Hội thảo và chỉnh sửa báo cáo chuyên đề, bản đồ sau hội thảo;
10. Đánh giá, nghiệm thu.

### **Bước 5: Lập kế hoạch sử dụng đất năm đầu**

1. Xác định các chỉ tiêu sử dụng đất cấp tỉnh đã phân bổ cho cấp huyện trong năm kế hoạch và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã;
2. Xác định nhu cầu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực trong năm kế hoạch và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã;
3. Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất, cân đối xác định các chỉ tiêu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực trong năm kế hoạch và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã.
4. Xác định diện tích các loại đất cần chuyển mục đích quy định tại các điểm a, b, c, d và e Khoản 1 Điều 57 của Luật Đất đai trong năm kế hoạch đến từng đơn vị hành chính cấp xã.
5. Xác định diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch đến từng đơn vị hành chính cấp xã.
6. Xác định quy mô, địa điểm công trình, dự án; vị trí, diện tích khu vực sử dụng đất vào các mục đích quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật Đất đai để thực hiện thu hồi đất trong năm kế hoạch;
7. Xác định diện tích đất cần phải chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện việc nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất trong năm kế hoạch trên cơ sở xem xét đơn đề nghị của người sử dụng đất.
8. Dự kiến các nguồn thu từ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và các khoản chi cho việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong năm kế hoạch sử dụng đất.
9. Xác định các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất.
10. Lập hệ thống bảng, biểu số liệu phân tích, sơ đồ, biểu đồ.
11. Lập bản đồ kế hoạch sử dụng đất năm đầu cấp huyện gồm;
12. Xây dựng dự thảo báo cáo thuyết minh tổng hợp kế hoạch sử dụng đất hàng năm.
13. Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về dự thảo kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện; chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kế hoạch sử dụng đất trình cấp có thẩm quyền thẩm định.
14. Đánh giá, nghiệm thu.

### **Bước 6: Xây dựng báo cáo thuyết minh tổng hợp và các tài liệu có liên quan.**

1. Xây dựng báo cáo thuyết minh tổng hợp.
2. Hoàn thiện hệ thống bảng, biểu số liệu, sơ đồ, biểu đồ.
3. Hoàn thiện hệ thống bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

4. Hội thảo.
5. Hoàn thiện báo cáo thuyết minh tổng hợp; hệ thống bảng, biểu số liệu, sơ đồ, biểu đồ; hệ thống bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất sau hội thảo.
6. Lấy ý kiến góp ý của nhân dân về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;
7. Dự thảo các văn bản trình duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
8. Nhân sao hồ sơ, tài liệu phục vụ trình duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
9. Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu và trình thẩm định.
10. Đánh giá, nghiệm thu.

### **Bước 7: Thẩm định, phê duyệt và công bố công khai**

1. Tổ chức việc thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
2. Chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và trình Hội đồng nhân dân cấp huyện thông qua quy hoạch sử dụng đất.
3. Chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.
4. Công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
5. Đánh giá, nghiệm thu.
6. Giao nộp sản phẩm Dự án.

### **7. Sản phẩm của dự án:**

- Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Triệu Sơn.
- Hệ thống bảng, biểu theo quy định tại Thông tư 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
- Hệ thống bản đồ hiện trạng, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất tỷ lệ 1/25.000 theo quy định.
- Các văn bản có liên quan trong quá trình lập quy hoạch, thẩm định thông qua HĐND, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Các sản phẩm trên lập thành 04 bộ lưu trữ tại UBND tỉnh, UBND huyện Triệu Sơn và Sở Tài nguyên và Môi trường.

**8. Thời gian thực hiện:** 04 tháng, từ tháng 09/2020 đến tháng 12/2020

### **9. Dự toán kinh phí dự án:**

Tổng kinh phí dự toán (làm tròn) là: **4.884.830.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn tỷ, tám trăm tám mươi tư triệu, tám trăm ba mươi ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí lập quy hoạch sử dụng đất: 4.388.887.000 đồng
- Chi phí khảo sát lập đề cương dự toán: 175.555.000 đồng
- Chi phí thông qua và xét duyệt: 175.555.000 đồng
- Chi phí công bố: 131.667.000 đồng
- Chi phí lập hồ sơ mời thầu: 4.389.000 đồng
- Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu: 2.194.000 đồng
- Chi phí đánh giá hồ sơ dự thầu: 4.389.000 đồng
- Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu: 2.194.000 đồng

*(Có đề cương và dự toán kinh phí kèm theo)*

**10. Nguồn kinh phí:** Ngân sách huyện.

**Điều 2.** Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện theo đề cương đã được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt và đảm bảo các quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND và HĐND huyện, Trưởng các phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Tài chính - Kế hoạch và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 QĐ;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (để b/c);
- Các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Đức Kính**